

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày: 04 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Châu

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Ông Huỳnh Phước

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST–HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST–HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Xuân B, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Sóc Trăng. Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: ấp P, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị Kim N (chết); Bị cáo có chồng và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 05 lần, Lần 1: Vào ngày 13-3-2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng (nay là thành phố Sóc Trăng), tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù về Tội cướp giật tài sản; Lần 2: Vào ngày 21-01-2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng (nay là thành phố Sóc Trăng), tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về Tội trộm cắp tài sản; Lần 3: Vào ngày 06-7-2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; Lần 4: Vào

ngày 20/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; Lần 5: Vào ngày 05-5-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, ngày 20-7-2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14-02-2021 và chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người bị hại:* Cháu Nguyễn Thị Ngọc N, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2017. (vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Lê Thị Trúc M, sinh năm 1996 (mẹ của cháu N). Cùng địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 10, ngày 14 tháng 02 năm 2021, Đỗ Thị Xuân B đi đến khu vực trò chơi giải trí dành cho các bé nhỏ trong Khu văn hóa Hồ nước ngọt, phường 6, thành phố Sóc Trăng, để chờ đón con ruột. Đến khoảng 20 giờ 05 phút, trong lúc chờ đợi con đến, B phát hiện cháu Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 2017, đang đứng xếp hàng trong khu vực trò chơi điện, trên cổ cháu N có đeo 01 sợi dây chuyền vàng và một mặt dây chuyền hình bầu bằng vàng 18K, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. B đi đến nơi cháu N đang đứng, lợi dụng lúc cháu N không để ý B lấy B lấy ra cây kiềm cắt móng tay bằng kim loại cầm trên tay trái rồi cắt đứt sợi dây chuyền của cháu N, vừa cắt đứt chưa kịp lấy thì cháu N phát hiện nên đã nắm lại được sợi dây chuyền và nói lại với chị M là mẹ ruột của cháu N việc bị B cắt đứt sợi dây chuyền. Sau đó, chị M bắt giữ B và trình báo với Công an phường 6, thành phố Sóc Trăng. Sau đó, Công an phường 6, thành phố Sóc Trăng đến nhận người bị bắt và lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL.DGTS ngày 20 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Sóc Trăng, kết luận: 01 sợi dây chuyền và một mặt dây chuyền hình bầu bằng vàng 18K, trọng lượng 9,05 phân có giá 3.589.863 đồng.

Đến ngày 23/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đỗ Thị Xuân B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 sợi dây chuyền và một mặt dây chuyền hình bầu bằng kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu vàng; 01 ốp lưng màu vàng đen, dưới ốp lưng có chữ FENDI. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và trao trả 01 sợi dây chuyền và một mặt dây chuyền hình bầu bằng kim loại màu vàng cho cháu N. Đối với cây kiềm cắt móng tay bằng kim loại mà bị cáo dùng để cắt sợi dây chuyền của cháu N, B khai nhận khi bị cháu N phát hiện, B đã ném bỏ ra ngoài khu vực gần đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành để nơi để tìm kiếm, thu giữ nhưng không có nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Nguyễn Thị Ngọc N và người đại diện hợp pháp của cháu N là chị M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS.TPST ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Đỗ Thị Xuân B về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cáo Đỗ Thị Xuân B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 57/CT-VKS.TPST ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Xuân B phạm Tội trộm cắp tài sản và áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thị Xuân B từ 03 năm đến 04 năm tù; Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là tài sản bị trộm đã được giao trả cho người bị hại, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên đề nghị không đặt ra xem xét; Riêng đối với 01 điện thoại di động và ốp lưng điện thoại đã qua sử dụng đề nghị giao trả lại cho bị cáo do không có liên quan đến hành vi tội phạm bị cáo đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cũng như trong quá trình điều tra vụ do người bị hại cháu Nguyễn Thị Ngọc N là trẻ em, được Cơ quan điều tra giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí (cử luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp) nhưng người đại diện hợp pháp của cháu N là anh Tiến, chị M đã từ chối trợ giúp pháp lý do đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, nên Cơ quan điều tra không trưng cầu luật sư tham gia tố tụng để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho cháu N. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người bị hại cháu Nguyễn Thị Ngọc N và người đại diện hợp pháp người bị hại Lê Thị Trúc M. Xét thấy, người bị hại cháu N, người đại diện bị hại là chị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nhưng trong quá trình điều tra vụ án, người bị hại, người đại diện hợp pháp đã có lời khai cụ thể, đầy đủ và rõ ràng, vấn đề bồi thường thiệt hại dân sự không yêu cầu. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Thị Xuân B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang ngày 14/02/2021, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 20 giờ 05 phút, ngày 14/02/2021 tại khu vực trò chơi giải trí dành cho các bé nhỏ trong Khu văn hóa Hồ nước ngọt, phường 6, thành phố Sóc Trăng bị cáo Đỗ Thị Xuân B có hành vi lén lút dùng kiềm cắt móng tay để cắt sợi dây chuyền vàng 18K của cháu Nguyễn Thị Ngọc N đang đeo trên cổ, có trọng lượng 9,05 phân có giá trị được định giá là 3.589.863 đồng, nhưng do bị cáo B có 05 tiền án, lần phạm tội trước đó vào ngày 05/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này đủ yếu tố cấu thành tội phạm về “Tội trộm cắp tài sản” và thuộc tình tiết định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thị Xuân B là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị

cáo biết tài sản hợp pháp của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng chỉ vì muốn thừa hưởng thành quả lao động, của cải vật chất của người khác mà bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút để trộm cắp tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật nên bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý về trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, lần phạm tội trước đó của bị cáo là tái phạm, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo tiếp tục phạm tội do cố ý nên được xác định là tái phạm nguy hiểm. Do đó, cáo trạng số 57/CT-VKS.TPST ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, đã truy tố bị cáo Đỗ Thị Xuân B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không làm oan, sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của người bị hại một cách trái pháp luật mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương, làm cho người dân nơi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không an tâm kinh doanh, vui chơi. Cụ thể, là đối với loại tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Sóc Trăng nói riêng và nhiều địa phương khác nói chung luôn gây bức xúc cho xã hội. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản nhưng không sửa đổi, lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhất định, để bị cáo cải tạo, học tập và nhận ra sai lầm của mình, trở thành một công dân sống và chấp hành theo quy định của pháp luật.

Trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, để cụ thể hóa hình phạt của bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi để giao trả lại cho người bị hại, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội đối với bị hại là người dưới 16 tuổi nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, để Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo trong lúc lượng hình.

[6]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án: Đã được xử lý xong trong giai đoạn điều tra và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Riêng đối với 01 điện thoại di động và ốp lưng điện thoại không phải là phương tiện, công cụ của bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có liên quan đến hành vi tội phạm bị cáo đã thực hiện, nên cần giao trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[08]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị Xuân B là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 338 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị Xuân B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Xuân B 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ và chuyển tạm giam ngày 14/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Giao trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu vàng; 01 ốp lưng màu vàng đen, dưới ốp lưng có chữ FENDI (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2021).

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị Xuân B là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Thị Xuân B được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 Ngày, kể từ Ngày tuyên án. Đối với người bị hại cháu N, người đại diện hợp pháp của người bị hại chị M vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 Ngày, kể từ Ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Đội Tổng hợp-CATPST;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Sa Pha